

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 37/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Đ, sinh năm 1990;

Số căn cước công dân: 044190007461; cấp ngày: 26/12/2022;

Địa chỉ thường trú: Bản H, xã K, tỉnh Quảng Trị.

Bị đơn: Anh Hồ Khánh H, sinh năm 1986;

Số căn cước công dân: 044086008562; ngày cấp: 16/9/2021

Địa chỉ thường trú: Bản H, xã K, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị Đ và anh Hồ Khánh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Hồ Thị Đ và anh Hồ Khánh H thống nhất vợ chồng có 01 con chung là Hồ Gia H, sinh ngày 21/9/2024; Ly hôn hai bên thoả thuận: Giao con Hồ Gia H cho chị Hồ Thị Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Hồ Khánh H không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị Hồ Thị Đ có đủ điều kiện, khả năng nuôi con và không yêu cầu. Anh Hồ Khánh H có nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết

2.3. Về án phí: Chị Hồ Thị Đ và anh Hồ Khánh H thuộc đối tượng hộ nghèo; dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, có đơn đề nghị miễn án phí nên được miễn toàn bộ án phí theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b, và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
 - VKSND KV4- Quảng Trị;
 - UBND xã K, tỉnh Quảng Trị
- (Để ghi chú vào sổ hộ tịch
ĐKKH ngày 16/9/2024);
- THADS tỉnh Quảng Trị;
 - TAND tỉnh Quảng Trị;
 - Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tuấn

